

Trực Ninh, ngày 04 tháng 05 năm 2024

## THƯ MỜI BÁO GIÁ

Kính gửi: Các đơn vị/nhà cung cấp cho thuê phần mềm Hồ sơ sức khỏe điện tử

Trung tâm Y tế huyện Trực Ninh là đơn vị hành chính sự nghiệp công lập trực thuộc UBND huyện Trực Ninh, có chức năng về phòng, chống dịch bệnh, cung cấp dịch vụ chuyên môn, kỹ thuật về khám bệnh, chữa bệnh, an toàn thực phẩm, dân số - KHHGĐ và các dịch vụ y tế khác theo quy định của pháp luật.

- Đối với sự nghiệp công lập hoạt động khám bệnh, chữa bệnh cho các Trạm Y tế xã, thị trấn thuộc Trung tâm Y tế huyện Trực Ninh là đơn vị do Ngân sách Nhà nước bảo đảm toàn bộ chi thường xuyên.

- Đối với hoạt động y tế dự phòng, nâng cao sức khỏe, dân số, phạm vi hoạt động của 21 trạm y tế xã, thị trấn do ngân sách nhà nước đảm bảo chi thường xuyên theo quy định tại Nghị định 60/2021/NĐ-CP của Chính phủ; có cân đối với nguồn thu sự nghiệp của đơn vị theo quy định tại khoản 3, điều 6 Thông tư số 56/2022/TT-BTC của Bộ Tài chính.

Trung tâm có nhu cầu thuê phần mềm Hồ sơ sức khỏe điện tử thời hạn 07 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực thi hành và phần mềm được nghiệm thu, bàn giao đưa vào sử dụng.

Trung tâm Y tế huyện Trực Ninh kính mời các đơn vị/nhà cung cấp có năng lực cung ứng gửi báo giá theo nội dung cơ bản như sau.

1. Mục đích của báo giá: Làm cơ sở xây dựng và phê duyệt dự toán thuê phần mềm phục vụ quản lý hồ sơ sức khỏe của Trung tâm và 21 trạm y tế xã, thị trấn.

2. Yêu cầu đặc tính cơ bản của hàng hóa, dịch vụ:

- Đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật theo phụ lục đính kèm.

- Báo giá đã bao gồm các loại thuế, phí, lệ phí (nếu có), chi phí lắp đặt, chạy thử, hướng dẫn sử dụng ... bên thuê không chi trả thêm bất kỳ một khoản chi.

- Hiệu lực báo giá: 120 ngày kể từ ngày ký.

3. Hình thức và địa điểm nhận báo giá:

- Bản cứng: Gửi về Tài chính kế toán, Trung tâm Y tế huyện Trực Ninh (Địa chỉ: Thị trấn Cổ Lễ, huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định.).

- Thời gian nhận báo giá: chậm nhất 17h ngày 17/05/2024.

Mọi thông tin xin liên hệ: Trần Thị Thu Hiền, Điện thoại: 0974.996.178, Phòng Tài chính kế toán - Trung tâm Y tế huyện Trực Ninh;

### GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:

- BGD TTYT (để b/c);

- Lưu: TCKT.



GIÁM ĐỐC  
TRẦN DUNG THE

## PHỤ LỤC: YÊU CẦU VỀ PHẦN MỀM DỊCH VỤ

| STT | CHI TIẾT YÊU CẦU   |
|-----|--|
| 1   | Đáp ứng đầy đủ các trường thông tin theo mẫu tại Quyết định 831/QĐ-BYT ngày 11/3/2017 của Bộ Y tế về việc ban hành mẫu hồ sơ quản lý sức khỏe cá nhân phục vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu.   |
| 2   | <p><b>Yêu cầu về nền tảng triển khai:</b><br/> Mô hình hệ thống HSSK đáp ứng các tiêu chuẩn quy định tại Quyết định số 186/QĐ-BTTTT ngày 11/2/2022 của Bộ thông tin truyền thông về việc Phê duyệt chương trình thúc đẩy phát triển và sử dụng các nền tảng số quốc gia phục vụ chuyển đổi số, phát triển chính phủ số, kinh tế số, xã hội số và Quyết định số 2955/QĐ-BYT ngày 28/10/2022 của Bộ Y tế về việc Phê duyệt kế hoạch thúc đẩy phát triển và sử dụng các nền tảng số y tế thực hiện chương trình chuyển đổi số quốc gia năm 2025, định hướng đến năm 2030. Nền tảng Hồ sơ sức khỏe điện tử có khả năng mở rộng, là một nền tảng độc lập với nền tảng Trạm y tế xã, Nền tảng Hồ trợ tư vấn khám chữa bệnh từ xa và Nền tảng Quản lý tiêm chủng. Nền tảng hồ sơ sức khỏe điện tử là trung tâm của các nền tảng, các nền tảng khác có nhiệm vụ cung cấp dữ liệu liên quan đến sức khỏe người dân cho Nền tảng hồ sơ sức khỏe.</p> |
| 3   | <p><b>Yêu cầu về mã định danh y tế:</b><br/> Mã định danh Y tế của Hệ thống Hồ sơ sức khỏe điện tử được thực hiện quy định trong Quyết định 2153/QĐ-BYT ngày 25/5/2020 của Bộ Y tế “Ban hành quy chế xác lập, sử dụng và quản lý mã định danh y tế”. Ngoài Mã định danh Y tế, mỗi công dân sẽ có 01 Mã định danh công dân (sử dụng Mã định danh công dân/Số căn cước công dân do Bộ công an cấp) để phục vụ liên thông giữa hồ sơ sức khỏe với các hệ thống chuyên ngành khác, cũng như đảm bảo quy định tại Quyết định số 1928/QĐ-BYT ngày 21 tháng 4 năm 2023 của Bộ Y tế về ban hành Kiến trúc Chính phủ điện tử Bộ Y tế phiên bản 2.1.</p>   |
| 4   | <p><b>Yêu cầu về phương án lựa chọn thuê dịch vụ:</b><br/> Hệ thống Hồ sơ sức khỏe điện tử được thuê theo phương án sản phẩm có sẵn trên thị trường, đồng thời phù hợp với đặc thù ngành y tế tỉnh Nam Định và các quy định của Luật đấu thầu.</p>   |
| 5   | <p><b>Phần mềm Hồ sơ sức khỏe điện tử triển khai cho tỉnh cần đáp ứng:</b><br/> - Nằm trong định hướng hướng dẫn của Bộ thông tin truyền thông: Theo hướng dẫn tại công văn số 1276/BTTTT-UĐCNTT của Bộ thông tin truyền thông ngày 06 tháng 05 năm 2013 “V/v hướng dẫn về các yêu cầu phi chức năng chung cho các hệ thống thông tin cung cấp dịch vụ công trực tuyến” và thông tư số 20/2014/TT-BTTTT ngày 05 tháng 12 năm 2014 của Bộ thông tin truyền thông “Quy định về các sản phẩm phần mềm nguồn mở được ưu tiên mua sắm, sử dụng trong cơ quan, tổ chức nhà nước”.<br/> - Công nghệ đảm bảo an toàn thông tin, có cộng đồng phát triển rộng rãi<br/> - Không tồn chi phí bản quyền khi cài đặt<br/> - Giải pháp công nghệ lựa chọn phải đảm bảo hệ thống hoạt động ổn định, liên tục, lâu dài và tính bảo mật cao</p>   |
| 6   | <p><b>Kết nối với các cơ sở y tế khác trên địa bàn tỉnh:</b><br/> Trên cơ sở Mã định danh cá nhân (ID), hệ thống thiết lập các kết nối, liên thông dữ liệu giữa các phần mềm liên quan với hệ thống hồ sơ sức khỏe, cụ</p>   |

BẢN NHÃN

| STT | CHI TIẾT YÊU CẦU  |
|-----|---|
|     | <p>thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cung cấp chuẩn kết nối và hướng dẫn liên thông dữ liệu khám chữa bệnh giữa phần mềm hồ sơ sức khỏe với phần mềm y tế cơ sở, phần mềm quản lý bệnh viện, phần mềm phòng khám của các cơ sở y tế trên địa bàn toàn tỉnh</li> <li>- Hướng dẫn các cơ sở y tế kết nối, liên thông dữ liệu các phần mềm khám chữa bệnh và phần mềm quản lý y tế khác với Hồ sơ sức khỏe điện tử với cấu trúc XML theo tiêu chuẩn tại quyết định số 4210/QĐ-BYT ngày 20/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế hoặc quyết định 130/QĐ-BYT ngày 18/01/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế đối với các cơ sở khám chữa bệnh đã kết xuất được theo mẫu XML130 thay thế mẫu XML4210, phần mềm hồ sơ sức khỏe cho phép cơ sở khám chữa bệnh (CSKCB) lựa chọn liên thông theo 1 trong 2 chuẩn:           <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Chuẩn XML4210: Trong trường hợp CSKCB chưa kết xuất được hồ sơ liên thông theo mẫu XML130</li> <li>+ Chuẩn XML130: Trong trường hợp CSKCB đã kết xuất được chuẩn XML130 và thay thế được XML4210</li> </ul> </li> </ul> |
| 7   | <p><b>Kết nối với hệ thống tiêm chủng :</b></p> <p>Hệ thống Hồ sơ sức khỏe điện tử có khả năng tiếp nhận dữ liệu tiêm chủng mở rộng về hệ thống hồ sơ sức khỏe theo mục C của quyết định 831/QĐ-BYT ngày 11/03/2017 về việc Ban hành mẫu hồ sơ quản lý sức khỏe cá nhân phục vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu, hình thức kết nối qua REST API.</p>  |
| 8   | <p><b>Kết nối với Sổ sức khỏe điện tử:</b></p> <p>Hệ thống Hồ sơ sức khỏe điện tử có khả năng chia sẻ dữ liệu người dân Nam Định với Sổ sức khỏe điện tử, người dân Nam Định có thể tra cứu thông tin lịch sử khám chữa bệnh của bản thân trên ứng dụng Sổ sức khỏe điện tử.</p>  |
| 9   | <p><b>Yêu cầu về an toàn bảo mật thông tin, dữ liệu:</b></p> <p>Phần mềm quản lý hồ sơ sức khỏe điện tử phải bảo đảm đáp ứng yêu cầu an toàn ứng dụng, an toàn dữ liệu trên hệ thống thông tin theo cấp độ cấp độ 3 theo Thông tư số 12/2022/TT-BTTTT ngày 12 tháng 8 năm 2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về đảm bảo an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ; Công văn số 3001/BTTTT-CATTT ngày 06/9/2019 của Bộ Thông tin và truyền thông và các quy định khác của pháp luật có liên quan. Đối với đơn vị cung cấp giải pháp Hồ sơ sức khỏe phải có chứng nhận ATTT cấp độ 3 của đơn vị có thẩm quyền phê duyệt.</p>   |
| 10  | <p><b>Yêu cầu về quyền sở hữu trí tuệ và bản quyền phần mềm:</b></p> <p>Nhà cung cấp dịch vụ phải cam kết và chịu hoàn toàn trách nhiệm pháp lý về sở hữu trí tuệ bản quyền phần mềm, và có chứng nhận bản quyền tác giả do Cục bản quyền tác giả cấp.</p>  |
| 11  | <p><b>Yêu cầu về chất lượng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phần mềm phải được xây dựng và triển khai, bảo hành, bảo trì theo quy trình đảm bảo chất lượng ISO 9001-2015.</li> <li>- Phần mềm cần xây dựng, triển khai tuân thủ quy trình an ninh bảo mật thông tin ISO 27001:2013</li> <li>- Phần mềm đáp ứng yêu cầu đảm bảo về an toàn, bảo mật thông tin theo quy định của Luật an toàn thông tin mạng 2015.</li> </ul>   |

HUYỆN  
 TRUNG  
 Y TẾ  
 H. TRỰC N

| STT | CHI TIẾT YÊU CẦU   |
|-----|--|
| 12  | <p><b>Yêu cầu về độ tin cậy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tính đúng đắn: Có khả năng bắt lỗi và tránh được các kết quả sai do người dùng nhập liệu.</li> <li>- Khả năng chịu lỗi: Phần mềm phải có khả năng hoạt động ổn định tại một mức độ <math>\leq 70\%</math> trong trường hợp có lỗi xảy ra ở phần mềm hoặc có những vi phạm trong giao diện.</li> <li>- Khả năng phục hồi: Phần mềm có khả năng có thể tái thiết lại hoạt động tại một mức xác định và khôi phục lại 100% những dữ liệu có liên quan trực tiếp đến lỗi.</li> <li>- Tính liên tục, sẵn sàng: Hệ thống bảo đảm hoạt động liên tục, luôn sẵn sàng cho người dùng có thể truy cập và khai thác 24/24h tất cả các ngày.</li> <li>- Tính tin cậy chung: Phần mềm thỏa mãn các chuẩn, quy ước, quy định của đơn vị chủ trì dịch vụ yêu cầu và các tiêu chuẩn do cơ quan chuyên môn ban hành.</li> </ul> |
| 13  | <p><b>Yêu cầu về bảo hành, bảo trì:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có thể phân tích được: Phần mềm có thể được chuẩn đoán để tìm những thiếu sót hay những nguyên nhân gây lỗi hoặc để xác định những phần cần sửa.</li> <li>- Có thể thay đổi được: Phần mềm có thể chỉnh sửa, thay đổi một số nội dung trong quá trình triển khai.</li> <li>- Tính bền vững: Khả năng tránh những tác động không mong muốn khi chỉnh sửa phần mềm.</li> <li>- Có thể kiểm tra được: Khả năng cho phép đánh giá được phần mềm chính sửa.</li> </ul>   |

